

Số: 04/2022/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ trụ sở: Số 28C - 28D, phố B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Dương Đình C, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (Giấy ủy quyền số 61/2022/UQ-NCB.2 ngày 08 tháng 3 năm 2022).

Bị đơn: Anh Hoàng Đức Q (tên gọi khác: Hoàng Đức Quý) và chị Hoàng Thị M; địa chỉ: Thôn 6, xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Hoàng Thị M: Anh Hoàng Đức Q (tên gọi khác: Hoàng Đức Quý); địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 09 tháng 3 năm 2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 07 tháng 4 năm 2022 là 859.720.478 đồng, trong đó: Nợ gốc là 258.566.527 đồng, nợ lãi trong hạn là 77.255.100 đồng và nợ lãi quá hạn là 523.898.851 đồng theo Hợp đồng tín dụng trung/dài hạn số 014/2010.105189/HĐTD/105-51 ngày 13 tháng 9 năm 2010 đã ký

kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Việt (nay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân) và anh Hoàng Đức Q, chị Hoàng Thị M.

Phương án trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 4 năm 2022, mỗi tháng anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân số tiền là 100.000.000 đồng vào ngày 30 hàng tháng (thứ tự ưu tiên trả nợ là nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn). Chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022, anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M phải trả hết cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân số tiền nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng trung/dài hạn số 014/2010.105189/HĐTD/105-51 ngày 13 tháng 9 năm 2010 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Việt (nay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân) và anh Hoàng Đức Q, chị Hoàng Thị M.

Kể từ ngày 08 tháng 4 năm 2022 cho đến khi thi hành án xong, anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa trong hợp đồng tín dụng trung/dài hạn số 014/2010.105189/HĐTD/105-51 ngày 13 tháng 9 năm 2010 đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M vi phạm nghĩa vụ trả nợ một tháng bất kỳ hoặc đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022 không thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 007/2010/HĐTC-BĐS/105-51 ngày 13 tháng 9 năm 2010 đã ký kết giữa vợ chồng anh Hoàng Đức Q, chị Hoàng Thị M - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Việt (nay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân) - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm quyền sử dụng đất đối với diện tích 710m² và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất tại thôn 6, xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, thuộc thửa đất số 719, tờ bản đồ số 03, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 611518, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00104 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20 tháng 8 năm 2010 đứng tên chủ sử dụng anh Hoàng Đức Q, vợ là Hoàng Thị M. (Sơ đồ hiện trạng thửa đất trên tại thời điểm xem xét thẩm định tại chỗ có tổng diện tích là 737m²).

2.2. Về án phí: Anh Hoàng Đức Q và chị Hoàng Thị M nhận nộp cả 18.896.000 đồng (đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân số tiền tạm ứng án phí 22.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007680 ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà